

Bản án số: 35/2025/ HNGĐ- ST
Ngày 24/9/2025
“Về việc xác nhận cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HẢI PHÒNG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Sơn và bà Nguyễn Thị
Phương Dung.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9
- Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng tham gia
phiên toà:** Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải
Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số
03/2025/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc xác nhận cha cho
con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25
tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày
09 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức M, sinh ngày 15/8/1991.

Số CCCD: 030091011527, cấp ngày 19/6/2025.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Đào Mai L, sinh ngày 09/01/1995.

Số CCCD: 030195001301, cấp ngày 28/02/2023.

Địa chỉ: Số H, tổ dân phố H, phường C, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 16/7/2019; Giấy chứng sinh số 9931 -
Quyển số 1, cấp ngày 22/02/2023, tại Bệnh viện P. Địa chỉ: Tổ dân phố T,
phường T, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Hoàng Duy K, sinh ngày 07/02/1985. CMND số: 142650025, cấp
ngày 20/8/2008. Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường C, thành phố Hải Phòng; Hiện
đang chấp hành án tại Đội 19 - Phân trại số C - Trại giam T2 - Bộ Công an.

Người làm chứng: Bà Dư Thị Quỳnh T1, sinh năm 1977, địa chỉ: số H, tổ dân phố H, phường C, thành phố Hải Phòng.

Anh M, chị L, anh K đều vắng mặt và đều đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn anh Nguyễn Đức M trình bày:

Anh và chị Đào Mai L, sinh ngày 09/01/1995, địa chỉ: Số H, tổ dân phố H, phường C, thành phố Hải Phòng có quen biết và nảy sinh tình cảm. Trong thời gian quen biết với anh, chị L có sinh cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 16/7/2019, giới tính nam tại bệnh viện P. Sau khi sinh cháu T, chị L và cháu T sinh sống cùng anh M tại khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương (nay là tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng). Cháu T vẫn khỏe mạnh và phát triển tốt. Hiện tại anh M cần làm giấy khai sinh cho cháu T nhưng do anh và chị L chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn cũng như tổ chức lễ cưới nên anh M đã làm thủ tục xét nghiệm ADN đối với cháu Nguyễn Anh T và anh. Tại Kết luận giám định ADN số HD03-GV072025 ngày 08/7/2025 của Trung tâm xét nghiệm sinh học phân tử GENEVIET kết luận: Anh Nguyễn Đức M và cháu Nguyễn Anh T có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,9999%. Do vậy, anh Nguyễn Đức M đề nghị Tòa án xác định anh là cha của cháu Nguyễn Anh T để anh làm thủ tục khai sinh cho cháu theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án: Tòa án không liên hệ được với bị đơn là chị Đào Mai L tại nước ngoài nên không ghi nhận ý kiến trực tiếp của chị Đào Mai L được. Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản và ghi lời khai mẹ đẻ chị L là bà Dư Thị Quỳnh T1 (bà T1 cũng có liên lạc và thông báo cho chị L biết về việc tòa án thụ lý vụ án triệu tập và gửi các văn bản của Tòa án, chị L biết việc anh M đề nghị Tòa án xác nhận cháu Nguyễn Anh T do chị sinh ra là con anh M thì chị cũng đồng ý với yêu cầu của anh M về việc xác định cha cho con nhưng do chị không về được nên đề nghị được vắng tại các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử vụ án đồng thời Tòa án niêm yết văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Duy K xác định: Anh và chị Đào Mai L kết hôn vào năm 2017, cùng năm anh K phạm tội nên phải đi chấp hành án đến cuối năm 2019 về địa phương. Trong thời gian này chị L có vào thăm anh K một lần nhưng vợ chồng không phát sinh quan hệ sinh lý. Sau khi về địa phương anh K và chị L sống ly thân cho đến năm 2024 thì vợ

chồng ly hôn. Kể từ khi về địa phương (năm 2019) đến khi ly hôn, giữa anh và chị L không còn quan hệ sinh hoạt tình cảm vợ chồng nên anh khẳng định cháu Nguyễn Anh T sinh ngày 16/7/2019 không phải con đẻ của anh và chị L. Nay, anh Nguyễn Đức M yêu cầu Toà án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng công nhận anh M là cha của cháu Nguyễn Anh T, anh không có ý kiến gì. Hiện tại, bản thân anh đang chấp hành án tại Đội 19 - Phân trại số C - Trại giam T2 - Bộ Công an không thể tham gia tố tụng tại Tòa án nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Người làm chứng bà Đư Thị Quỳnh T1 - mẹ đẻ chị L xác định: Bà là mẹ đẻ của chị Đào Mai L sinh ngày 09/01/1995, chị L ở cùng nhà với bà. Hiện tại, chị L đi làm ăn xa nhà, cứ một đến hai tháng về nhà một lần. Bà được Toà án thông báo về việc anh Nguyễn Đức M khởi kiện chị L yêu cầu giải quyết tranh chấp về xác định cha cho con. Cháu Nguyễn Anh T sinh ngày 16/7/2019 là con trai của chị L và anh M và là cháu ngoại của bà. Khi chị L sinh cháu T thì đang có quan hệ hôn nhân với anh Hoàng Duy K và chưa ly hôn. Nay anh M đề nghị Toà án xác định cha cho con cho cháu T thì bà đồng ý cháu T là con đẻ của anh M và chị L. Bà đề nghị Toà án xác nhận cháu T là con đẻ của chị L và anh M. Toà án có nhờ bà giao các tài liệu, văn bản thông báo cho chị L. Chị L có gọi điện về và bà T1 cũng có thông báo cho chị L về việc Toà án đã thụ lý và giải quyết vụ án anh Nguyễn Đức M đề nghị Toà án xác định cháu Anh T sinh ngày 16/7/2019 là con của anh M do chị L sinh ra. Chị L cũng đồng ý. Do chị L đi làm ăn xa nên đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt chị. Các tài liệu, chứng cứ giao cho bà T1 thì bà sẽ thông báo lại cho chị L nắm được. Bà T1 cũng trình bày đã thông báo cho chị L biết việc Toà án giao giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, chị L không có ý kiến gì và thông báo cho bà T1 là đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có gửi công văn đến Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an thành phố Hải Phòng yêu cầu cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của chị Đào Mai L thì được trả lời tại công văn số 1503/PA08 (Đ1) ngày 14/8/2025: Theo Phòng Quản lý xuất nhập cảnh: trường hợp Đào Mai L, sinh năm 1995, CCCD số: 030195001301, có thông tin: Từ năm 2023 đến nay đương sự thường xuyên xuất nhập cảnh ra nước ngoài nhiều lần, lần gần nhất vào ngày 19/5/2023 đương sự xuất cảnh ra nước ngoài bằng hộ chiếu P01334502 qua cửa khẩu T3, đến nay không có thông tin nhập cảnh trở lại.

Tại phiên tòa:

Anh M1, chị L và anh K đều vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Áp dụng Điều 88; Điều 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đức M, xác định anh Nguyễn Đức M là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh T. Về án phí: Anh Nguyễn Đức M được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Anh Nguyễn Đức M có địa chỉ tại tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng khởi kiện xác định cha cho con đối với chị Đào Mai L có địa chỉ số H, tổ dân phố H, phường C, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Đào Mai L là bị đơn không có yêu cầu phản tố, đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt, anh M, anh K vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt, chị L vắng mặt, có đề nghị vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh M, chị L và anh K.

[2]. Về nội dung:

Chị Đào Mai L và anh Nguyễn Đức M quen biết nhau, nảy sinh tình cảm và ngày 16/7/2019 sinh ra cháu T trong thời gian chưa làm thủ tục ly hôn với anh Hoàng Duy K. Theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: “Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy anh M, chị L và anh K cùng xác định cháu Nguyễn Anh T không phải là con của anh Hoàng Duy K. Tại Kết luận giám định ADN số HD03-GV072025 ngày 08/7/2025 của Trung tâm xét nghiệm sinh học phân tử GENEVIET kết luận: Anh Nguyễn Đức M và cháu Nguyễn Anh T có mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,9999%. Do vậy, căn cứ vào Điều 88, 91, 102 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Đức

M xác định anh Nguyễn Đức M là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 16/7/2019.

[3]. Về án phí: Nguyễn Đức M được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88; Điều 91, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đức M.

1. Xác định anh Nguyễn Đức M là cha đẻ của cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 16/7/2019.

2. Về án phí: Nguyễn Đức M được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Đức M, anh Hoàng Duy K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15; chị Đào Mai L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 9 - Hải Phòng;
- UBND phường T, thành phố Hải Phòng (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân Anh